

TRẮC NGHIỆM BÀI CHUYỆN CHÚC PHÁN SỰ ĐỀN TẢN VIÊN

Câu 1. Đặc điểm nổi bật của truyện kì?

- A. Cốt truyện mang màu sắc dân gian hoặc dã sử.
- B. Nhân vật xuất hiện theo hàng trạng nhân vật.
- C. Sự kết hợp giữa yếu tố kì lạ và yếu tố thực.
- D. Lời văn đan xen giữa văn xuôi và thơ.

Câu 2. Nội dung chính của Chuyện chúc phán sự đền Tản Viên?

- A. Ca ngợi tinh thần khảng khái, cương trực, dám đấu tranh chống lại cái ác trừ hại cho dân.
- B. Đề cao vai trò của thần linh trong việc cứu giúp con người.
- C. Bài học nhân sinh về chính - tà, thiện ác.
- D. A và C đúng

Câu 3. Tác phẩm nào sau đây không thuộc thể loại truyện truyền kì?

- A. Thánh tông di thảo
- B. Truyền kì mạn lục
- C. Truyền kì tân phá
- D. Hoàng Lê nhất thống chí

Câu 4. Truyền kì mạn lục của Nguyễn Dữ bao gồm bao nhiêu truyện?

- A. 16
- B. 18
- C. 20
- D. 22

Câu 5. Tên tác phẩm Truyền kì mạn lục của Nguyễn Dữ có nghĩa là gì?

- A. Tập sách ghi chép những chuyện kì lạ và được lưu truyền.
- B. Tập sách ghi chép những điều hoang đường.
- C. Tập sách ghi chép tản mạn những điều kì lạ và được lưu truyền.
- D. Tập sách ghi chép những điều kì lạ.

Câu 6. Trong Chuyện chúc phán sự đền Tản Viên của Nguyễn Dữ, Ngô Tử Văn đốt đền vì lí do gì?

- A. Vì muốn diệt trừ kẻ giả danh là thần mà lại tác yêu tác quái trong dân gian.
- B. Vì không tin vào điều mê tín, dị đoan.
- C. Vì muốn thể hiện thái độ cao ngạo của mình.
- D. Vì muốn giúp đỡ viên Thổ công.

Câu 7. Định nghĩa nào đúng với chức Phán sự trong Chuyện chức phán sự đền Tản Viên của Nguyễn Dữ?

- A. Quan đứng đầu một tổng.
- B. Quan xem xét cho vụ kiện tụng, giúp việc cho người xử án.
- C. Quan xét xử các vụ tranh, chấp kiện tụng thời xưa.
- D. Quan cai quản một địa phương.

Câu 8. Nhận xét nào dưới đây về Nguyễn Dữ là không chính xác?

- A. Ông xuất thân trong một gia đình nông dân nghèo, từng đi thi và đã ra làm quan, nhưng không bao lâu thì lui về ở ẩn.
- B. Ông là tác giả truyện truyền kì mạn lục nổi tiếng nhất thời kì văn học trung đại Việt Nam.
- C. Ông chưa rõ năm sinh, năm mất, người xã Đỗ Tùng, huyện Trường Tân, nay thuộc huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương.
- D. Ông sống vào khoảng thế kỉ XVI.

Câu 9. Trong Chuyện chức phán sự đền Tản Viên của Nguyễn Dữ, chi tiết nào đóng vai trò làm nền cho việc triển khai hàng loạt các chi tiết hoang đường kì ảo?

- A. Chi tiết Bách hộ đòi Tử Văn dựng trả ngôi đền.
- B. Chi tiết Tử Văn thấy khó chịu, rồi nổi lên một cơn sốt nóng, sốt rét sau khi đốt đền.
- C. Chi tiết lũ quỷ Dạ Xoa đến dẫn Tử Văn xuống âm phủ.
- D. Chi tiết viên Thổ công đến nói với Tử Văn sự thực.

Câu 10. Tên phiên âm của Chuyện chức phán sự Đền Tản Viên là gì?

- A. Tản Viên từ phán sự lục
- B. Tản Viên từ phán sự
- C. Tản Viên phán sự lục từ
- D. Chuyện phán sự từ Tản Viên

Câu 11. Truyền kì mạn lục ra đời vào thế kỉ nào?

- A. XV
- B. XVI
- C. XVII
- D. XVIII

Câu 12. Nét tính cách nổi bật nhất của nhân vật Tử Văn được tác giả tô đậm, nhất quán từ đầu đến cuối tác phẩm là gì?

- A. Cương trực, khẳng khái
- B. Ngắt ngưỡng, kinh bạc
- C. Điềm tĩnh, tự tin
- D. Tài hoa, hào hiệp

Câu 13. Ở đoạn mở đầu Chuyện chức phán sự đền Tản Viên, tác giả vừa giới thiệu nhân vật vừa dẫn dắt người đọc đi ngay vào sự việc chính: Tử Văn đốt đền.

Dòng nào dưới đây nêu không đúng tác dụng của lối mở đầu như vậy?

- A. Tạo bất ngờ, kịch tính và gây hồi hộp ngay từ đầu.
- B. Tạo ấn tượng rõ rệt và gây sự chú ý đặc biệt đến người đốt đền.
- C. Tạo một môi hoài nghi, hoang mang lớn trong lòng người đọc.
- D. Góp phần khắc họa tính cách nhân vật ngay từ dòng đầu.

Câu 14. Các hình phạt mà Diêm Vương và trời đất áp dụng để trừng trị tên giặc phương Bắc có ý nghĩa sâu xa, gắn với triết lí, quan niệm của người phương Đông. Dòng nào dưới đây giải thích chưa đúng ý nghĩa của chi tiết nghệ thuật?

- A. Lấy lồng sắt chụp vào đầu chứng tỏ lưới trời lồng lộng, thưa mà khó thoát, trước khi chết phải chịu quần quai, đau đớn một cách đáng đời.
- B. Khẩu gỗ nhét vào miệng là làm cho "cầm khẩu", tiết nọc thói ngụy tạo, lừa dối xấu xa.
- C. Bỏ [...] vào ngục Cửu U là đày cho vào ngục tối chín tầng để vĩnh viễn không được thấy ánh sáng.
- D. Ngồi mộ [...] tự dung thấy bị bật tung lên, hài cốt tan tành ra như cám là nỗi bất hạnh ghê gớm nhất: chết rồi còn bị phanh thây.

Câu 15. Kết thúc vụ án, mọi việc sáng tỏ, Tử Văn hai lần được ghi công và phần nào được đền đáp. Như vậy, lòng tốt và bản tính khẳng khái, cương trực đã được biểu dương, ân thưởng. Hiểu một cách sâu xa, khái quát nhất, đó là ai thắng ai?

- A. Chính thắng tà.
- B. Thật thắng giả.
- C. Thiện thắng ác.
- D. Nội tộc thắng ngoại bang.

ĐÁP ÁN TRẮC NGHIỆM BÀI CHUYỆN CHÚC PHÁN SỰ ĐỀN TẢN VIÊN

Câu	Đáp án	Câu	Đáp án
Câu 1	C	Câu 9	B
Câu 2	D	Câu 10	A
Câu 3	D	Câu 11	B
Câu 4	C	Câu 12	A
Câu 5	C	Câu 13	C
Câu 6	A	Câu 14	D
Câu 7	B	Câu 15	D
Câu 8	A		

